

**Phụ lục VI**

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX  
CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 796CV/2023/VC25-CBTT

Đà Nẵng, ngày 7 tháng 11 năm 2023

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội**

**1. Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25**

- Mã chứng khoán: VCC

- Địa chỉ: 89A Phan Đăng Lưu, Phường Hoà Cường Nam, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng

- Điện thoại liên hệ: (0236) 362 1632 Fax: (0236) 362 1638

- E-mail: info@vinaconex25.com.vn

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 6/11/2023, Hội đồng quản trị Công ty CP Vinaconex 25 đã thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu giai đoạn thực hiện quyền mua và phương án xử lý cổ phiếu do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua tại Quyết định số 34QĐ/2023/VC25-HĐQT theo đính kèm.

(Đối với trường hợp đính chính hoặc thay thế thông tin đã công bố cần giải trình rõ nguyên nhân đính chính hoặc thay thế)

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 7/11/2023 tại đường dẫn <http://vinaconex25.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

**Tài liệu đính kèm:**

*Quyết định 34QĐ/2023/VC25-HĐQT*

**Đại diện Tổ chức**

**Người UQCBTT**

Số: 34QĐ/2023/VC25-HĐQT

Đà Nẵng, ngày 06 tháng 11 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX 25**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp năm 2020;
- Luật Chứng khoán năm 2019;
- Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 118/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về chào bán, phát hành chứng khoán, chào mua công khai, mua lại cổ phiếu, đăng ký công ty đại chúng và hủy tư cách công ty đại chúng;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Vinaconex 25 đã được Đại hội đồng cổ đông Công ty thông qua ngày 12/04/2021;
- Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty ban hành kèm theo Quyết định số 23QĐ/2021/VC25-HĐQT ngày 13/04/2021 của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vinaconex 25;
- Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 29/03/2023;
- Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng khoán số 271/GCN-UBCK ngày 05/09/2023 của UBCKNN;
- Công văn số 1298/2023-VCC/VSDC-ĐK ngày 01/11/2023 của Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam (VSDC) về danh sách cổ đông đăng ký mua cổ phần phát hành thêm và kết quả nộp tiền.
- Biên bản họp HĐQT ngày 06/11/2023 về phương án xử lý số cổ phiếu còn lại chưa chào bán hết,

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1. Thông qua kết quả chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu giai đoạn thực hiện quyền mua (sau khi hết hạn đăng ký và nộp tiền mua ngày 26/10/2023) như sau:**

- Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty cổ phần Vinaconex 25
- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
- Số lượng đăng ký chào bán: **12.000.000** cổ phiếu
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu cổ đông đăng ký và nộp tiền mua: 9.522.635 cổ phiếu
- Tỷ lệ chào bán thành công: 79,36%



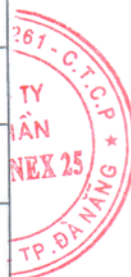
- Số lượng cổ phiếu còn lại chưa chào bán hết do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua: 2.477.365 cổ phiếu

**Điều 2. Thông qua phương án xử lý số cổ phiếu do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua như sau:**

- Số lượng cổ phiếu do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua: 2.477.365 cổ phiếu
- Giá chào bán: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Tiêu chí lựa chọn đối tượng được mua cổ phiếu: Các nhà đầu tư được mua cổ phiếu phân phối tiếp không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2 điều 195 Luật Doanh nghiệp và Khoản 3 Điều 42 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020.
- Cổ đông lớn có nhu cầu mua tiếp hoặc
- Cán bộ công nhân viên đang làm việc tại Công ty quan tâm tới cổ phiếu VCC và có nhu cầu trở thành cổ đông của VCC.
- Danh sách nhà đầu tư được mua cổ phiếu chưa chào bán hết do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua

| STT | Nhà đầu tư                                                        | CMND/<br>CCCD/ĐKKD | Ngày cấp   | Số lượng<br>cổ phiếu<br>được<br>mua | Tỷ lệ<br>năm<br>giữ<br>sau<br>khi<br>mua<br>thành<br>công | Mối quan<br>hệ với<br>người nội<br>bộ, cổ<br>đông lớn | Tỷ lệ sở<br>hữu<br>nhóm<br>người có<br>liên quan<br>sau khi<br>mua<br>thành<br>công |
|-----|-------------------------------------------------------------------|--------------------|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 1.  | Tổng Công ty Cổ<br>phần Xuất nhập<br>khẩu và Xây dựng<br>Việt Nam | 0100105616         | 07/07/2023 | 1.150.000                           | 71,1%                                                     | Công ty mẹ                                            | 73,1%                                                                               |
| 2.  | Phan Thu Thủy                                                     | 049179013832       | 23/9/2022  | 300.000                             | 1,25%                                                     | CBNV,<br>NLQ TGD                                      | 3,21%                                                                               |
| 3.  | Trương Văn Đức                                                    | 201728820          | 14/05/2016 | 100.000                             | 0,70%                                                     | Phó Tổng<br>giám đốc                                  | Không                                                                               |
| 4.  | Đỗ Ngọc Hải                                                       | 201392601          | 28/09/2010 | 100.000                             | 0,58%                                                     | Phó Tổng<br>giám đốc                                  | Không                                                                               |
| 5.  | Lê Hồng Tự                                                        | 049087006107       | 16/08/2021 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 6.  | Nguyễn Văn Tuấn                                                   | 049084004828       | 06/05/2023 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 7.  | Nguyễn Xuân<br>Nhân                                               | 049063001420       | 16/11/2021 | 20.000                              | 0,32%                                                     | Phó Tổng<br>giám đốc                                  | 0,37%                                                                               |
| 8.  | Trần Phước Tuấn                                                   | 049079019093       | 01/09/2021 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 9.  | Nguyễn Quang<br>Lâm                                               | 049076012424       | 28/06/2021 | 50.000                              | 0,21%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 10. | Nguyễn Hoàng<br>Hiện                                              | 049083013610       | 11/01/2023 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 11. | Châu Thanh Dương                                                  | 062097006416       | 20/12/2022 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |

| STT | Nhà đầu tư         | CMND/<br>CCCD/ĐKKD | Ngày cấp   | Số lượng<br>cổ phiếu<br>được<br>mua | Tỷ lệ<br>năm<br>giữ<br>sau<br>khi<br>mua<br>thành<br>công | Mối quan<br>hệ với<br>người nội<br>bộ, cổ<br>đồng lớn | Tỷ lệ sở<br>hữu<br>nhóm<br>người có<br>liên quan<br>sau khi<br>mua<br>thành<br>công |
|-----|--------------------|--------------------|------------|-------------------------------------|-----------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------|
| 12. | Nguyễn Hữu Trường  | 051087009575       | 09/05/2021 | 20.000                              | 0,08%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 13. | Thái Đức Độ        | 049076023308       | 12/08/2021 | 30.000                              | 0,13%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 14. | Châu Ngọc Hoà      | 049066016434       | 15/08/2021 | 20.000                              | 0,08%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 15. | Nguyễn Thị Kim Cúc | 040176011816       | 03/12/2021 | 10.000                              | 0,04%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 16. | Nguyễn Việt Quân   | 049081000919       | 11/04/2021 | 10.000                              | 0,04%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 17. | Hoàng Thị Oanh     | 044181006003       | 09/08/2021 | 20.000                              | 0,08%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 18. | Mai Thanh Vương    | 049080015611       | 27/06/2021 | 1.000                               | 0,00%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 19. | Nguyễn Thiện Bảo   | 201564905          | 20/10/2020 | 7.500                               | 0,03%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 20. | Nguyễn Thương      | 051093005564       | 11/01/2022 | 7.500                               | 0,03%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 21. | Lê Thị Thanh Thảo  | 048183007479       | 08/07/2021 | 100.000                             | 0,42%                                                     | Phụ trách<br>QTCT,<br>Người<br>ĐUQCBTT                | Không                                                                               |
| 22. | Nguyễn Minh Tuấn   | 045088008746       | 14/02/2022 | 11.365                              | 0,05%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
| 23. | Trần Võ Như Ý      | 048095005976       | 20/07/2022 | 20.000                              | 0,08%                                                     | Không                                                 | Không                                                                               |
|     | <b>Tổng</b>        |                    |            | <b>2.477.365</b>                    |                                                           |                                                       |                                                                                     |



- Thời gian nộp tiền mua: từ ngày 07/11/2023 đến ngày 16/11/2023
- Thông tin nộp tiền mua cổ phiếu
  - Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Vinaconex 25
  - Số tài khoản phong tỏa: 56210005428126
  - Tại ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam Chi nhánh Quảng Nam
- Cổ phiếu do nhà đầu tư không đăng ký mua, không nộp tiền mua được phân phối tiếp bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 (một) năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.
- Sau thời gian nộp tiền nêu trên, Công ty sẽ kết thúc đợt chào bán. Số cổ phần còn lại chưa được phân phối và/hoặc số cổ phần đã đăng ký mua nhưng chưa nộp đủ tiền vào tài khoản phong tỏa sẽ được hủy bỏ.

**Điều 3.** Giao cho Tổng Giám đốc Công ty triển khai các công việc, ký kết các tài liệu, thực hiện các thủ tục pháp lý có liên quan để hoàn thành đợt chào bán cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu và đảm bảo việc tăng vốn điều lệ tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.

**Điều 4.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các ông Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc Công ty, Phó Tổng Giám đốc Công ty, Kế toán trưởng và các cá nhân, bộ phận có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Ban Kiểm soát (để b/cáo);
- Các Phòng ban, đơn vị (th/hiện);
- Niêm yết;
- Lưu VT, TK.HĐQT.



**NGUYỄN XUÂN ĐÔNG**